

Bản án số: 11/2017/KDTM-ST
Ngày: 23/8/2017
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Dương Thị Phương Dung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đức Đẹp**

Bà **Nguyễn Thị Tĩnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Lê Ánh Dương** - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 23 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 43/2016/TLST-KDTM ngày 21/11/2016 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2017/QĐST-DS ngày 20/7/2017 giữa các đương sự sau:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP P**

Địa chỉ: Tầng 16, 23 và 24, 229 đường S, quận Đ, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Quang Đ** – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Lê Ngọc T** – Nhân viên CNTT kiêm xử lý nợ (theo giấy uỷ quyền số 139/2016/UQ-GĐ ngày 08/8/2016).

Địa chỉ: 84 đường T, Tp. Nha Trang. (Có mặt)

2. Bị đơn: Ông **Đỗ Tuấn N** – sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Bà **Trần Thuỵ Như H** – Sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Đồng địa chỉ: 53/10 đường T, Phường T, Tp. Nha Trang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Đỗ Ngọc S** – Sinh năm 1947. (Vắng mặt)

Bà **Trần Thị T** – Sinh năm 1952. (Có mặt)

Đồng địa chỉ: Thôn L, xã Đ, Tp. Nha Trang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP P là ông **Lê Ngọc T** trình bày:

Ngày 09/01/2014 Ngân hàng TMCP P cùng với ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H đã ký hợp đồng tín dụng số 0007/2014/KH/HĐTD/TDH-TN/PGB cho ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H vay số tiền 400.000.000đ; thời hạn vay 48 tháng; lãi suất cho vay trong kỳ đầu tiên được ghi nhận trên giấy nhận nợ tương ứng, lãi suất cho vay trong các kỳ tiếp theo được điều chỉnh định kỳ vào ngày 26 hàng 03 tháng theo thông báo của PG Bank tại thời điểm điều chỉnh, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; mục đích vay để mua sắm thiết bị và bổ sung vốn kinh doanh Karaoke.

Để đảm bảo cho việc vay vốn trên của ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H thì ông Đỗ Ngọc S và bà Trần Thị T đã ký hợp đồng thế chấp nhà ở và quyền sử dụng đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người khác số 0007/2014/KH/BĐ ngày 09/01/2014, đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở của bên thứ ba tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Nha Trang ngày 09/01/2014 thế chấp nhà đất tại Thôn L – xã Đ – Tp. Nha Trang (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 654724, số vào sổ cấp GCN: H34078 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 30/10/2009 đứng tên ông Đỗ Ngọc S và bà Trần Thị T là chủ sở hữu).

Ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H đã nhận đủ 400.000.000đ theo giấy nhận nợ số 01/0007/2014/KH/NN/PGB ngày 10/01/2014.

Sau khi rút vốn ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H đã không trả nợ đúng hạn cho ngân hàng. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông N và bà H trả nợ nhưng ông N và bà H vẫn không thực hiện. Trong quá trình vay vốn ông N và bà H chỉ mới trả được 43.000.000đ tiền gốc và lãi rồi sau đó không trả nữa. Nay Ngân hàng TMCP P khởi kiện yêu cầu ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H thanh toán cho ngân hàng số tiền 547.088.431 đồng (trong đó tiền gốc: 375.010.000 đồng, tiền lãi: 172.078.431 đồng) tính đến ngày 23/8/2017 và tiền lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 24/8/2017 theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng cho đến khi ông N và bà H hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Sau khi ông N và bà H trả hết nợ cho ngân hàng thì Ngân hàng sẽ trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số số AP 654724, số vào sổ cấp GCN: H34078 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 30/10/2009 đứng tên ông Đỗ Ngọc S và bà Trần Thị T là chủ sở hữu. Trong trường hợp ông N và bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là nhà đất tại Thôn L – xã Đ – Tp. Nha Trang (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 654724, số vào sổ cấp GCN: H34078 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 30/10/2009 đứng tên ông Đỗ Ngọc S và bà Trần Thị T là chủ sở hữu) để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

** Bị đơn bà Trần Thuy Như H trình bày tại bản tự khai ngày 27/02/2017:*

Bà thừa nhận có cùng với chồng là ông Đỗ Tuấn N ký hợp đồng tín dụng vay Ngân hàng TMCP P số vốn 400.000.000đ với mục đích để bổ sung vốn kinh doanh hải sản, tài sản thế chấp là nhà đất tại Thôn L – xã Đ – Tp. Nha Trang (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 654724, số vào sổ cấp GCN: H34078 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 30/10/2009 đứng tên ông Đỗ Ngọc S và bà Trần Thị T là chủ sở hữu). Trong quá trình vay vốn bà đã trả được 43.000.000đ tiền gốc và lãi, sau đó do làm ăn thua lỗ nên bà không có khả năng trả nợ cho ngân hàng nữa. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu trả số tiền đã vay thì bà đồng ý trả nhưng cho bà

thời gian đến ngày 05/8/2017 sẽ trả hết nợ cho ngân hàng. Nếu bà không thực hiện đúng thì ngân hàng có quyền phát mãi tài sản đảm bảo để thu hồi nợ.

** Tại phiên toà, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan –bà Trần Thị T trình bày:*

Tôi có biết việc các con tôi là Đỗ Tuấn N và Trần Thụy Như H vay Ngân hàng TMCP P số tiền 400.000.000 đồng để kinh doanh. Tôi và chồng tôi là ông Đỗ Ngọc S có ký hợp đồng thế chấp nhà đất tại Thôn L – xã Đ – Tp. Nha Trang để đảm bảo cho Đỗ Tuấn N và Trần Thụy Như H vay tiền. Do con tôi làm ăn thua lỗ nên không trả nợ đúng hạn cho ngân hàng. Nay ngân hàng khởi kiện thì tôi đồng ý với yêu cầu của ngân hàng. Nếu con tôi không trả nợ cho ngân hàng thì ngân hàng có quyền phát mãi tài sản thế chấp là nhà đất tại Thôn L – xã Đ – Tp. Nha Trang để thu hồi nợ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Đỗ Ngọc S trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 28/02/2017:*

Ông là cha của Đỗ Tuấn N. Ông và vợ là bà Trần Thị T có ký hợp đồng thế chấp nhà đất tại Thôn L – xã Đ – Tp. Nha Trang để đảm bảo cho Đỗ Tuấn N và Trần Thụy Như H vay 400.000.000đ tại Ngân hàng TMCP P. Nay ngân hàng khởi kiện buộc Đỗ Tuấn N và Trần Thụy Như H thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông có ý kiến đề nghị ngân hàng tạo điều kiện để Đỗ Tuấn N và Trần Thụy Như H trả nợ dần. Nếu Đỗ Tuấn N và Trần Thụy Như H không thực hiện thì ngân hàng có quyền phát mãi tài sản thế chấp là nhà đất tại Thôn L – xã Đ – Tp. Nha Trang của vợ chồng ông để thu hồi nợ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thụy Như H thanh toán cho Ngân hàng TMCP P số tiền 547.088.431 đồng (trong đó tiền gốc: 375.010.000 đồng, tiền lãi: 172.078.431 đồng) tính đến ngày 23/8/2017 và tiền lãi tiếp tục phát sinh theo thoả thuận của hợp đồng tín dụng kể từ ngày 24/8/2017 cho đến khi ông N và bà H hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thủ tục tố tụng:**

Việc Ngân hàng TMCP P khởi kiện yêu cầu ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thụy Như H trả số tiền đã vay và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Đây là tranh chấp về kinh doanh, thương mại nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Toà án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thụy Như H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Ngọc S nhưng các ông bà trên không tham gia các buổi hoà giải và nhiều lần vắng mặt tại phiên toà không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Đỗ Tuấn N, bà Trần Thụy Như H, ông Đỗ Ngọc S theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*** Về nội dung:**

Ngày 09/01/2014 Ngân hàng TMCP P cùng với ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thụy Như H đã ký hợp đồng tín dụng số 0007/2014/KH/HĐTD/TDH-TN/PGB cho

ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H vay số tiền 400.000.000đ; thời hạn vay 48 tháng; lãi suất cho vay trong kỳ đầu tiên được ghi nhận trên giấy nhận nợ tương ứng, lãi suất cho vay trong các kỳ tiếp theo được điều chỉnh định kỳ vào ngày 26 hàng 03 tháng theo thông báo của PG Bank tại thời điểm điều chỉnh, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; mục đích vay để mua sắm thiết bị và bổ sung vốn kinh doanh Karaoke.

Để đảm bảo cho việc vay vốn trên của ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H thì ông Đỗ Ngọc S và bà Trần Thị T đã ký hợp đồng thế chấp nhà ở và quyền sử dụng đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người khác số 0007/2014/KH/BĐ ngày 09/01/2014, đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở của bên thứ ba tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Nha Trang ngày 09/01/2014 thế chấp nhà đất tại Thôn L – xã Đ – Tp. Nha Trang (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 654724, số vào sổ cấp GCN: H34078 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 30/10/2009 đứng tên ông Đỗ Ngọc S và bà Trần Thị T là chủ sở hữu).

Ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H đã nhận đủ 400.000.000đ theo giấy nhận nợ số 01/0007/2014/KH/NN/PGB ngày 10/01/2014.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H không thực hiện đúng cam kết trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Tính đến ngày 23/8/2017 thì ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H chỉ mới trả được 43.000.000 đồng tiền gốc và lãi. Ngân hàng TMCP P đã nhiều lần làm việc yêu cầu ông N và bà H thanh toán số nợ còn lại cho ngân hàng nhưng ông N và bà H không thực hiện. Vì vậy, Ngân hàng TMCP P khởi kiện yêu cầu ông N và bà H phải thanh toán cho ngân hàng số tiền nợ số tiền 547.088.431 đồng (trong đó tiền gốc: 375.010.000 đồng, tiền lãi: 172.078.431 đồng) tính đến ngày 23/8/2017 và tiền lãi tiếp tục phát sinh theo thoả thuận của hợp đồng tín dụng kể từ ngày 24/8/2017 cho đến khi ông N và bà H hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP P.

Hội đồng xét xử xét thấy: Yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H thanh toán số tiền nợ số tiền 547.088.431 đồng (trong đó tiền gốc: 375.010.000 đồng, tiền lãi: 172.078.431 đồng) tính đến ngày 23/8/2017 và tiền lãi tiếp tục phát sinh theo thoả thuận của hợp đồng tín dụng kể từ ngày 24/8/2017 là có căn cứ, phù hợp với thoả thuận của các bên trong hợp đồng tín dụng và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Để đảm bảo cho khoản nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, giữa Ngân hàng TMCP P và ông Đỗ Ngọc S cùng với bà Trần Thị T đã ký kết hợp đồng thế chấp nhà ở và quyền sử dụng đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người khác số 0007/2014/KH/BĐ ngày 09/01/2014 thế chấp nhà đất tại Thôn L – xã Đ – Tp. Nha Trang (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 654724, số vào sổ cấp GCN: H34078 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 30/10/2009 đứng tên ông Đỗ Ngọc S và bà Trần Thị T là chủ sở hữu). Hợp đồng thế chấp trên đã được công chứng chứng thực và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Nha Trang theo đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ trong trường hợp ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H không thanh toán được khoản nợ đã cam kết theo hợp đồng thế chấp tài sản đã ký kết.

Về án phí: Bị đơn ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 25.883.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015;
- Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều 299, Điều 351, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Điều 9, 10, 11, 12 Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của chính phủ về giao dịch bảo đảm;
- Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án ngày 27/2/2009

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn:

1.1 Ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền nợ cả gốc và lãi là 547.088.431 đồng (trong đó tiền gốc: 375.010.000 đồng, tiền lãi: 172.078.431 đồng) tính đến ngày 23/8/2017 cùng các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/8/2017 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số 0007/2014/KH/HĐTD/TDH-TN/PGB ngày 09/01/2014 cùng giấy nhận nợ số 01/0007/2014/KH/NN/PGB ngày 10/01/2014 kèm theo giữa ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H với Ngân hàng TMCP P.

1.2 Ngân hàng TMCP P phải trả cho ông Đỗ Ngọc S và bà Trần Thị T Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 654724, sổ vào sổ cấp GCN: H34078 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 30/10/2009 đứng tên ông Đỗ Ngọc S và bà Trần Thị T là chủ sở hữu khi ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H thanh toán xong số tiền gốc và lãi quy định tại mục 1.1 nêu trên.

1.3 Trong trường hợp ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H không thanh toán số nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, bán các tài sản bảo đảm là nhà đất tại Thôn L – xã Đ – Tp. Nha Trang (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 654724, sổ vào sổ cấp GCN: H34078 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 30/10/2009 đứng tên ông Đỗ Ngọc S và bà Trần Thị T là chủ sở hữu) để thu hồi nợ.

2. Về án phí: Ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H phải nộp 25.883.000 đồng tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP P 11.865.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2012/0005524 ngày 15/11/2016 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Nha Trang.

* Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn

ông Đỗ Tuấn N và bà Trần Thuy Như H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Ngọc S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;*
- *Viện kiểm sát nhân dân Tp. Nha Trang;*
- *Chi cục thi hành án Dân sự Tp. Nha Trang;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

Đào Dương Thị Phương Dung